

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & CBLT VĨNH HÀ

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2016**

Hà Nội, tháng 3 năm 2017



## I. Thông tin chung/ *General information*

### 1. Thông tin khái quát/ *General information*

- Tên giao dịch/ *Trading name*: Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ *Certificate of business registration No*: 0100102830 cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 07/8/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 215.000.000.000 đồng (Hai trăm mười lăm tỉ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Owner's capital*: 215.000.000.000 đồng (Hai trăm mười lăm tỉ đồng).
- Địa chỉ/ *Address*: số 9A Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại/ *Telephone*: 043.9871673
- Số fax/ *Fax*: 043.9870067
- *Email*: [vinhhafood@vinhha.com.vn](mailto:vinhhafood@vinhha.com.vn)
- *Website*: [http://vinhha.com.vn.](http://vinhha.com.vn/)
- Mã cổ phiếu/ *Securities code*: VHF

### *Quá trình hình thành và phát triển/ Incorporation and development process:*

Công ty được thành lập ngày 08 tháng 01 năm 1993 theo Quyết định số 44 NN/TCCB – QĐ của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm “nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn”.

Sau đây là một số mốc phát triển quan trọng của Công ty:

Năm 1996	Công ty sáp nhập thêm Công ty Vật tư, bao bì lương thực.
Năm 2000	Công ty sáp nhập thêm Công ty Kinh doanh xây dựng lương thực và sáp nhập thêm một số đơn vị thuộc Liên hiệp các Công ty lương thực Hà Nội.
Năm 2001	Ngày 05/6/2001, Công ty đổi tên thành Công ty Vận tải Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà.
Năm 2006	Công ty chính thức chuyển thành Công ty CP Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà với vốn điều lệ là 43.000.000.000 đồng.
Năm 2010	Ngày 07/5/2010 cổ phiếu Công ty cp Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà giao dịch chính thức trên thị trường UpCom.
Năm 2011	Công ty tăng vốn điều lệ từ 43.000.000.000 đồng lên 215.000.000.000 đồng.

- Các sự kiện khác/ *Other events*:

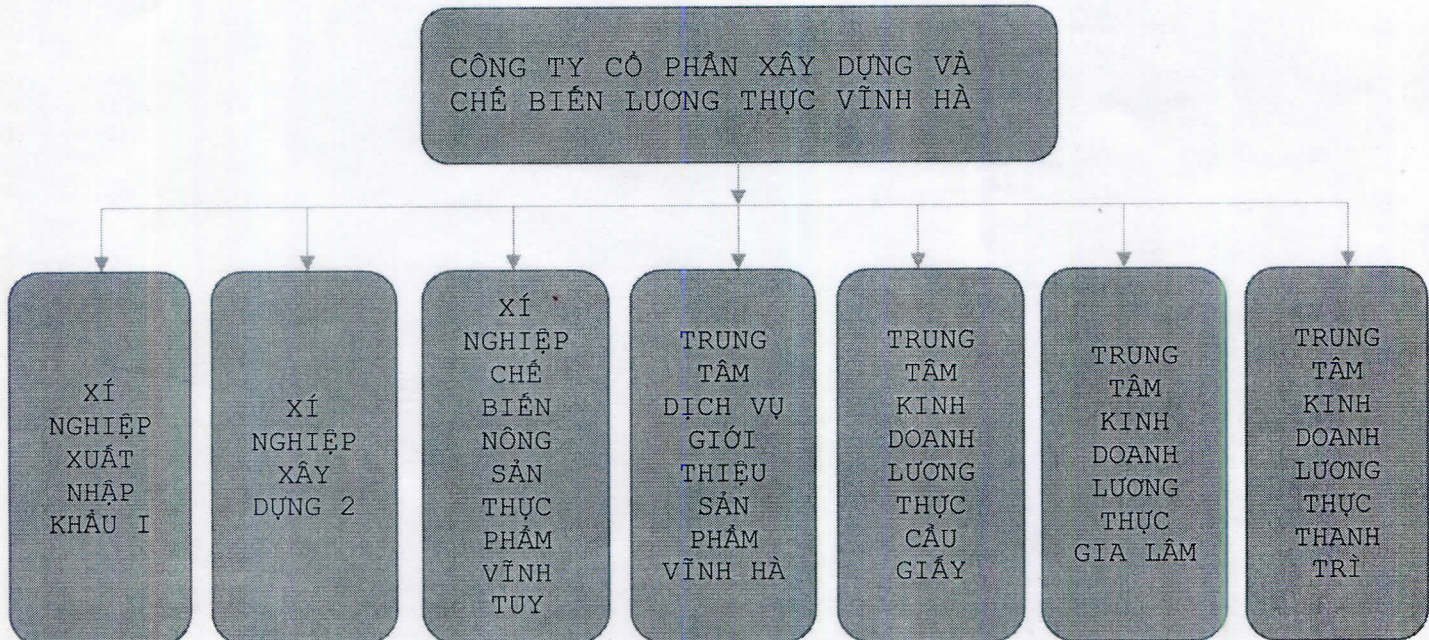


Trải qua 20 năm phát triển, Công ty đã đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, xây dựng doanh nghiệp, góp phần vào phát triển kinh tế đất nước, được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý, trong đó có: 01 Huân chương lao động hạng 2, 01 Huân chương lao động hạng 3, 02 Cờ luân lưu “Đơn vị thi đua xuất sắc của Chính phủ, nhiều Bằng khen và giấy khen của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Lines and locations of the business:

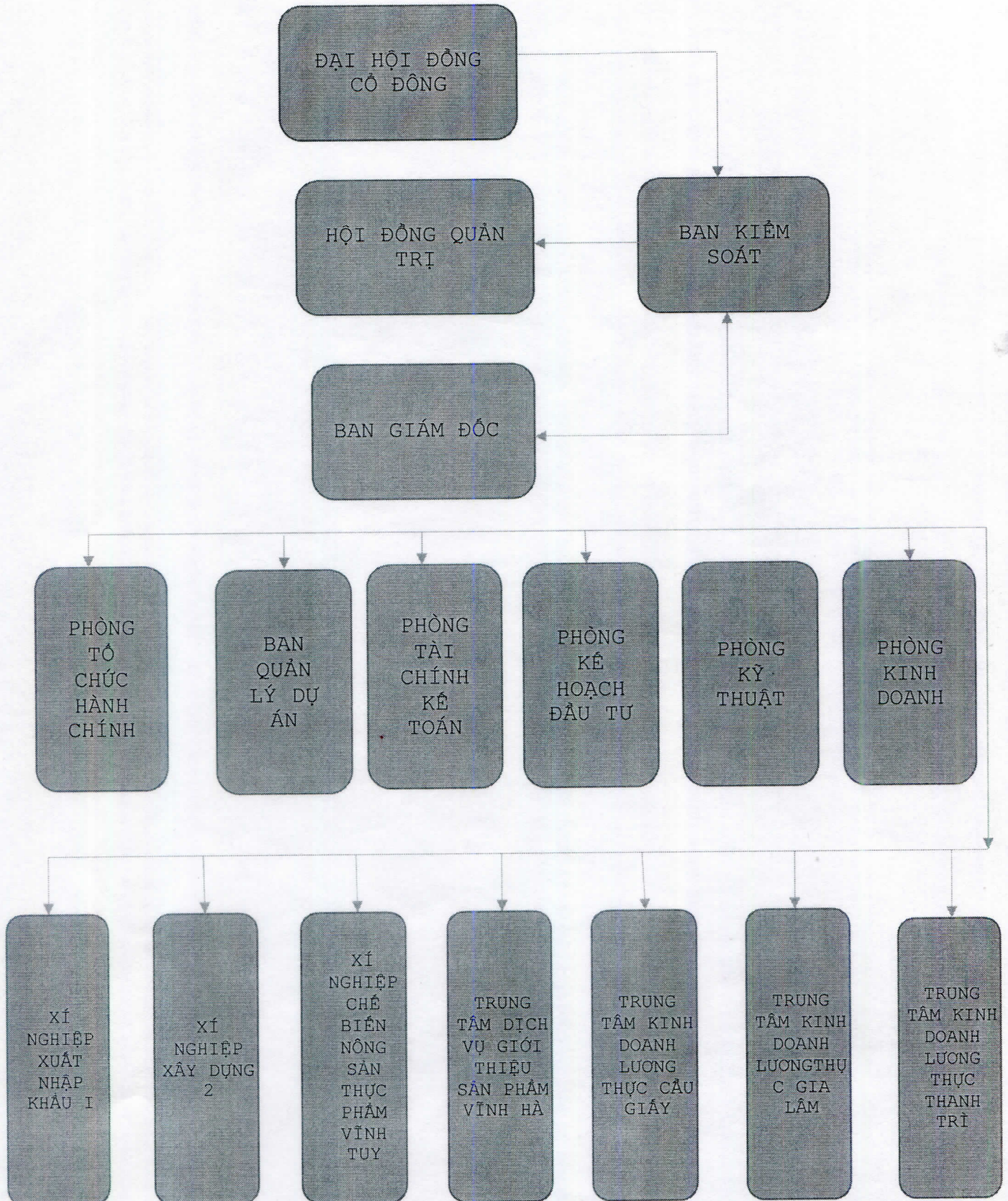
- Kinh doanh về lương thực: địa bàn chủ yếu là các tỉnh Miền tây Nam bộ và Đồng bằng sông cửu long;
- Kinh doanh về nông sản: địa bàn chủ yếu là các tỉnh Đông nam bộ, miền trung Tây nguyên;
- Cho thuê kho, bãi: địa bàn chủ yếu ở Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information about governance model, business organization and managerial apparatus:





- Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Management structure.*





- Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*:

+ Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà: không có công ty con.

+ Công ty góp vốn liên doanh với Công ty TNHH FTC-Tungshing.

Địa chỉ: số 02 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Vốn điều lệ thực góp: 15.141.369.600 vnd.

4. Định hướng phát triển/ *Development orientations*:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ *Main objectives of the Company*:

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term*:

Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực chính: xây dựng, kinh doanh nông sản, lương thực, thực phẩm, cho thuê kho, bãi, hoạt động xây lắp. Duy trì và phát huy đầy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty/ *Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability*:

+ Công ty hướng đầu tư các khu đất 9A Vĩnh Tuy; Thị trấn Văn Điển; 231 Cầu Giấy thành tổ hợp văn phòng chung cư theo quy hoạch chung của Thành phố, đã giải quyết được công ăn, việc làm cho người lao động, hài hòa lợi ích của các cổ đông.

+ Từng bước chỉnh trang xây dựng khu văn phòng sạch sẽ, văn minh đáp ứng các nhu cầu của khách hàng.

5. Các rủi ro/ *Risks*:

a) Rủi ro kinh tế

- Tăng trưởng kinh tế:

Những khó khăn và bất ổn về kinh tế đã ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh



doanh của Công ty Cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà trong năm 2016. Công ty luôn xác định rủi ro về tăng trưởng kinh tế là một trong những rủi ro cơ bản đối với không chỉ Công ty mà còn là rủi ro mang tính hệ thống đối với mọi doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế. Do vậy, Công ty đã tính toán rủi ro này và có định hướng phát triển riêng dựa vào các thị trường tiềm năng và ổn định mà Công ty đang khai thác.

– Lạm phát:

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2016 tăng 2,66% so với năm 2015. Do một số nguyên nhân như nguồn cung về lương thực, thực phẩm trong nước dồi dào, giá luôn ở mức thấp; giá nguyên, nhiên liệu trên thị trường thế giới gần đây giảm mạnh cho nên giá xăng dầu trong nước cũng được điều chỉnh giảm, kéo theo chỉ số giá nhóm Nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,19% và Nhóm giao thông năm nay giảm 0,89% so với năm trước.

Chỉ số lạm phát ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các chi phí nguyên vật liệu đầu vào, gây khó khăn cho Công ty trong công tác bán hàng và kiểm soát chi phí.

– Lãi suất:

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi và các khoản vay. Công ty chịu rủi ro khi lãi suất biến động. Rủi ro này sẽ do Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản tiền gửi, tiền vay với lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường, theo dõi sự biến động của nền kinh tế trong nước và thế giới để có được các lãi suất có lợi cho Công ty và sử dụng các đòn bẩy tài chính hiệu quả..

– Tỷ giá:

Những biến động về tỷ giá hối đoái sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp có nghiệp vụ kinh doanh liên quan đến ngoại tệ (như xuất khẩu sản phẩm, hàng hoá, nhập khẩu nguyên vật liệu...) Công ty CP Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh lương thực, nông sản, sản phẩm của Công ty được tiêu thụ ở thị trường trong nước và ngoài nước; hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có phát sinh các giao dịch liên quan đến đồng ngoại tệ, do đó rủi ro về tỷ giá cũng ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Rủi ro luật pháp:

Việt Nam đang trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế vì vậy pháp luật và các chính sách của Việt Nam thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn,



phù hợp với thông lệ quốc tế. Ngoài các chính sách kinh tế, chính trị, xã hội nói chung ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty còn chịu sự quản lý, chi phối của Công ty mẹ, các hiệp hội, ... Do đó, mỗi sự thay đổi của chính sách, pháp luật của Nhà nước sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro tới quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Là một công ty đại chúng, Công ty chịu sự chi phối của đồng thời Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán. Ngoài ra Công ty niêm yết trên thị trường Upcom nên hoạt động của Công ty sẽ còn chịu sự điều chỉnh của các quy định niêm yết của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, chính sự điều chỉnh này sẽ làm cho hoạt động của Công ty ngày càng minh bạch, nâng cao năng lực quản trị công ty. Tuy nhiên, do thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn là một thị trường khá mới mẻ, tính ổn định chưa cao, do đó các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán có thể sẽ gây lúng túng cho các doanh nghiệp.

Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng tới việc nghiên cứu nắm bắt các quy định mới của pháp luật từ đó xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh theo đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước.

c) Rủi ro đặc thù

Công ty hiện đang quản lý và sử dụng một quỹ đất với hệ thống kho tàng trải rộng trên địa bàn Hà Nội. Tiền thuê đất, thuế đất hiện tại Nhà nước thu rất cao, làm tăng chi phí lưu thông, giá thành sản phẩm hàng hóa, nhiều khu đất doanh thu không đủ tiền thuê đất, thuế đất gây khó khăn cho công ty.

d) Rủi ro khác

Trong những năm gần đây, giá cả các mặt hàng nông sản trong nước biến động mạnh, gây ra sự mất ổn định và rủi ro trong quá trình cung ứng lương thực và các mặt hàng nông sản chủ yếu của Công ty;

## II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Situation of production and business operations:*

– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Năm 2016 Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà đạt doanh thu 841.003.715.137 đồng, đạt mức lợi nhuận trước thuế là 180.332.863 đồng, mức lợi nhuận sau thuế đạt 180.332.863 đồng. Do số tiền thuê đất năm 2016 nộp vào Ngân sách nhà nước tăng đột biến so với năm 2015, số tiền nộp năm 2015 là: 8.477.541.576 đồng, năm 2016 là: 21.393.703.055 đồng nên dẫn đến lợi nhuận giảm.



– Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016
1.	Vốn điều lệ (VND)	215.000.000.000	215.000.000.000
2.	Doanh thu (VND)	800.000.000.000	841.003.715.137
3.	Lợi nhuận sau thuế (VND)	12.000.000.000	180.332.863
4.	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	1,5	0,02
5.	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (%)	5,58	0,08
6.	Cổ tức (%)	-	-

## 2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

a) Danh sách Ban điều hành/ List of the Board of Directors:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
Phạm Đình Cường	Giám đốc Công ty	1961	Cá nhân: 58.500 Đại diện: 4.386.000	0,27 20,4
Nguyễn Văn Toàn	Phó giám đốc	1978	81.000	0,37
Trần Công Đắc	Phó giám đốc	1960	4.400	0,02
Nguyễn Khắc Quý	Phó Giám đốc	1973	5.500	0,03
Lê Hải Long	Phó Giám đốc	1977	36.800	0,17
Bùi Thị Thu Hiền	Kế toán trưởng	1976	19.000	0,09

– Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

### ❖ Ông Phạm Đình Cường – Giám đốc Công ty

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 20/10/1961  
Nơi sinh : Hoàn Kiếm - Hà Nội  
Số CMND : 010334139  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh





Địa chỉ thường trú : 169 Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Chỗ ở hiện tại : 277B Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội.  
Số điện thoại : 043. 9872347  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
Quá trình công tác : - Từ 1979 - 1981: Chiến sĩ Trung đoàn 759 – Sư  
301 – QK Thủ Đô.  
- Từ 1981 – 1987: Nhân viên văn phòng Bộ  
Lương thực.  
- Từ 1987 – 2000: Phó phòng kinh doanh Công ty  
CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 2000 – 2006: Trưởng phòng kinh doanh Công  
ty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 2006 – 12/2009: Phó GD Công ty CPXD &  
CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 2010 – 4/2013: Chủ tịch Hội đồng quản trị  
kiêm Giám đốc Công ty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 5/2013 - nay: Giám đốc Công ty cổ phần Xây  
dựng và CBLT Vĩnh Hà.  
Chức vụ hiện nay : Giám đốc Công ty  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Phó Chủ tịch HĐQT Cty liên doanh FTC-  
Tungshing.  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Hội đồng quản trị.  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 58.500 cổ phần.  
Số cổ phần đại diện : 4.386.000 cổ phần.  
Những người có liên quan nắm : 0 cổ phần.  
giữ cổ phiếu cổ Công ty

❖ **Ông Nguyễn Văn Toàn – Phó Giám đốc**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 20/7/1978



Nơi sinh : Hiệp An – Kinh Môn – Hải Dương  
Số CMND : 012741816  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 2, Ngõ 550/9 Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Chỗ ở hiện tại : Số 2, Ngõ 550/9 Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng  
Quá trình công tác : - Từ 1978-1996: Học Sinh  
- Từ 1996 - 2001: Sinh Viên Đại Học Xây Dựng  
- Từ 2001 - 2005: Kỹ sư xây dựng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng thuộc tổng công ty XDNN và PTNT  
- Từ 2005 -2010: Trưởng ban Quản lý dự án Hateco  
- Từ 2011 - 2016: Trưởng ban dự án công ty CPXD và CBLT Vĩnh Hà  
- Từ 10/2016 - nay: Phó Giám Đốc Cty CPXD & CBLT Vĩnh Hà kiêm Trưởng Ban quản lý dự án.  
Chức vụ hiện nay : Phó Giám đốc Công ty kiêm Trưởng ban dự án công ty CPXD và CBLT Vĩnh Hà  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 81.000 cổ phần.  
Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần.  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần.

❖ **Ông Trần Công Đắc-Phó Giám đốc**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 28/3/1960  
Nơi sinh : Xã Hưng Công - Bình Lục - Hà Nam  
Số CMND : 011572489



Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 42 Hàng Vôi, P.Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Chỗ ở hiện tại : 42 Hàng Vôi, P.Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Số điện thoại : 043.9874167  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng  
Quá trình công tác : - Từ 1978 – 1983: Học ĐH Xây dựng Hà Nội.  
- Từ 1984 – 1986: Công tác tại văn phòng Bộ lương thực.  
- Từ 1986 – 2000: Công tác tại Công ty Xây lắp và cung ứng Vật liệu, sau là Cty kinh doanh – Xây dựng lương thực.  
- Từ 2001 – nay: Công tác tại Cty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
Chức vụ hiện nay : Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng 2.  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 4.400 cổ phần  
Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần.  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 300 cổ phần

❖ **Ông Nguyễn Khắc Quý–Phó Giám đốc**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 03/7/1973  
Nơi sinh : Xã Tân Lập - Yên Mỹ - Hưng Yên  
Số CMND : 012400163  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 9A Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà



Trung, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại : Số 9A Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Số điện thoại : 043.9872339

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư hóa thực phẩm.

Quá trình công tác : - Từ 1993 - 1999: Làm tại Công ty kinh doanh vận tải lương thực;  
- Từ 2000 - 2003: Phó phòng kỹ thuật Cty KD vận tải lương thực;  
- Từ 2004 - 2005: Trưởng phòng kỹ thuật Cty KD vận tải lương thực;  
- Từ 2005 - 2006: Tổ bảo dưỡng Cty liên doanh FTC-Tungshing.  
- Từ 2007 - 2008: Trưởng phòng kỹ thuật kiêm phụ trách XN chế biến nông sản thực phẩm Vĩnh Tuy;  
- Từ 2009 - 2010: Phó giám đốc Công ty kiêm GD Xí nghiệp XNK1;  
- Từ 2010 - 2013: Phó GD Công ty CPXD & CBLT Vĩnh Hà;  
- Từ 2014 - nay: Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc TTKDLT Cầu Giấy.

Chức vụ hiện nay : Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm KDLT Cầu Giấy.

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Các khoản nợ đối với công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không

Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 5.500 cổ phần

Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần.



❖ **Ông Lê Hải Long - Phó Giám đốc**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 03/02/1977  
Nơi sinh : Xã Hải Ninh - Tỉnh Gia - Thanh Hóa  
Số CMND : 024681955  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 14/38A Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.  
Chỗ ở hiện nay : 88 đường số 1, P.An Phú, Quận 2, Hồ Chí Minh  
Số điện thoại : 06503626245  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ  
Quá trình công tác : - Từ 01/2000 - 5/2002: Nhân viên kinh doanh XNK - Phòng Xuất nhập khẩu - Công ty Sông Hồng - BQP tại TP. Hồ Chí Minh.  
- Từ 06/2002 - 11/2003: Trưởng ban kinh doanh XNK - Chi nhánh Công ty Sông Hồng - BQP tại TP.Hồ Chí Minh.  
- Từ 12/2003 - 01/2006: Trưởng ban kinh doanh XNK - chi nhánh Công ty Lương thực Hà Nam tại TP.Hồ Chí Minh.  
- Từ 01/2006 - 10/2006: Phó phòng khai thác tàu và kinh doanh XNK - Cty TNHH MTV Đầu tư phát triển Công nghiệp Tàu thủy phía Nam.  
- Từ 11/2006 - 2007: Nhân viên kinh doanh XNK, phòng Kinh doanh Công ty CPXD và CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 2007 - 2011: Phó Giám đốc chi nhánh Công ty CPXD và CBLT Vĩnh Hà - XNKI.  
- Từ 2011 - 4/2015: Giám đốc chi nhánh Công ty CPXD và CBLT Vĩnh Hà - XNKI.  
- Từ 5/2015 - nay: Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty CPXD và CBLT Vĩnh Hà - XNKI.  
Chức vụ hiện nay : Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp



Xuất nhập khẩu I.  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 36.800 cổ phần  
Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần

❖ **Bà Bùi Thị Thu Hiền – Kế toán trưởng**

Giới tính : Nữ  
Ngày sinh : 13/4/1976  
Nơi sinh : Xã Nghĩa Hồ, Lục Ngạn, Bắc Giang  
Số CMND : 012778714  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 7B Lương Yên, Hà Nội  
Chỗ ở hiện nay : Số 7B Lương Yên, Hà Nội  
Số điện thoại : 043.9870006  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : - Cử nhân Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội;  
- Cử nhân Đại học Luật Hà Nội;  
- Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng Đại học kinh tế quốc dân.  
Quá trình công tác : - Từ 8/1996 - 02/2004: Kế toán Công ty Kinh doanh Vận tải Lương thực nay là Cty CPXD & CBLT Vĩnh Hà..  
- Từ 3/2004 - 10/2012: Phó phòng Tài chính kế toán Cty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 11/2012 - 4/2013: Trưởng phòng Tài chính kế toán Cty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 5/2013 - nay: Kế toán trưởng Cty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.



Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Các khoản nợ đối với công ty : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 19.000 cổ phần  
Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần.  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần.

b) Những thay đổi trong ban điều hành/ *Changes in the Board of Management:*

Trong năm 2016 Công ty cổ phần Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà bổ nhiệm thêm 01 Phó Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Toàn.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động./*Number of staffs. Summary and changes of the employee policies.*

+ Số lượng lao động trong Công ty: Tổng số lao động đang làm việc tại Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016 là 160 người. Với chính sách tuyển dụng lao động của mình, Công ty đã tập hợp được một tập thể lao động có chất lượng cao, kỷ luật, đoàn kết, trách nhiệm, sáng tạo, được đào tạo chính quy và bồi dưỡng thường xuyên.

+ Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về lương, thưởng, phúc lợi, trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, ốm đau, thai sản theo quy định Nhà nước.

**CƠ CẤU LAO ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2015		Tại 31/12/2016	
	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
I. Phân theo trình độ lao động	175	100%	160	100%
1. Trình độ trên đại học	05	2.85	05	3,1
2. Trình độ đại học	80	45.71	85	53,12
3. Cao đẳng, trung cấp	17	9.71	12	7,5
4. Công nhân kỹ thuật	10	5.71	14	8,7
5. Sơ cấp	3	1.71	5	3,1
6. Lao động khác	60	34.28	39	24,37



– Chính sách đối với người lao động:

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực.

+ *Chính sách tuyển dụng:*

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. Trong nội bộ: Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Phó giám đốc Xí nghiệp, Trưởng phòng, phó phòng... đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu biết rõ về công ty, tận tụy với công ty.

+ *Chính sách đào tạo:*

Hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và đáp ứng được yêu cầu hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, căn cứ vào nhu cầu hoạt động, kế hoạch và quy hoạch cán bộ, Công ty cử người đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ ở trong nước nhằm tạo điều kiện cho người lao động ngày càng đảm đương tốt công việc được giao.

+ *Chế độ làm việc:*

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật.

Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

+ *Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động:*

Thực hiện công bằng trong công tác tiền lương, tiền công và tiền thưởng. Phân phối tiền lương theo lao động, chất lượng và hiệu quả công việc, gắn tiền lương với kết quả lao động cuối cùng của từng người, từng bộ phận; thực hiện quản lý chi phí nhân công hiệu quả hơn, góp phần vào sự phát triển chung của Công ty. Hàng năm, Công ty đều nghiên cứu xây dựng quy chế trả lương, tiền thưởng đối với người lao động đảm bảo tính dân chủ, công khai, công bằng, không trả lương mang tính bình quân.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/Investment activities, project implementation.*





a) Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*: Các dự án của Công ty đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, thủ tục.

b) Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*: Công ty góp vốn liên doanh với Công ty TNHH FTC Tungshing.

#### 4. Tình hình tài chính/ *Financial situation*

##### a) Tình hình tài chính/ *Financial situation*

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản (VNĐ)	354.935.661.986	331.761.839.900	-6,53
Doanh thu thuần (VNĐ)	1.068.806.243.377	841.003.715.137	-68,68
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (VNĐ)	7.034.515.627	-1.298.622.915	-
Lợi nhuận khác (VNĐ)	(16.706.203)	1.478.955.778	100
Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	7.017.809.424	180.332.863	-97,44
Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	6.592.051.441	180.332.863	-97,27
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	2,83	-	-

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ *Major financial benchmarks*:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,64	2,81	
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,31	2,6	
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,36	0,3	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,55	0,5	
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	25,15	31,6	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Lần	3,01	2,5	
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>				
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	0,62	0%	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,07	0%	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,8	0%	
	- Hệ số LN từ hoạt động SXKD/DT thuần	%	0,66	0,02%	



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Shareholders structure, change in the owner's equity.*

a) Cổ phần/*Shares:*

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 21.500.000 Cổ phần  
Loại cổ phần đang lưu hành : 21.500.000 Cổ phần phổ thông  
Tổng số cổ phần của Công ty đều không bị hạn chế chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure:*

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
<b>I.</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>				
1.	Tổ chức	02	16.117.000	161.170.000.000	75
2.	Cá nhân	181	5.383.000	53.830.000.000	25
<b>II.</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>Không có</b>			
	Tổ chức				
	Cá nhân				
	<b>Tổng cộng</b>	<b>183</b>	<b>21.500.000</b>	<b>215.000.000.000</b>	<b>100</b>

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity:*

Trong năm 2016, Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không tiến hành đợt tăng vốn cổ phần nào.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Transaction of treasury stocks:*

Trong năm 2016, Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác/ *Other securities:*

Trong năm 2016, Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không tiến hành phát hành các loại chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ *Report related impact of the Company on the environment and society.*

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/ *Management of raw materials:*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và



dịch vụ chính của tổ chức trong năm/ *The total amount of raw materials used for the manufacture and packaging of the products as well as services of the organization during the year.*

Không có.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức/ *The percentage of materials recycled to produce products and services of the organization.*

Không có.

6.2. Tiêu thụ năng lượng/ *Energy consumption:*

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp/ *Energy consumption - directly and indirectly.*

- Tiêu thụ Điện: 180.000 kw.

- Xăng: 22.200 lít.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả/ *Energy savings through initiatives of efficiently using energy.*

Không có sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này/ *The report on energy saving initiatives (providing products and services to save energy or use renewable energy); report on the results of these initiatives.*

Không có.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/ *Water consumption (water consumption of business activities in the year)*

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng/ *Water supply and amount of water used.*

Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà mua nước sạch của Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Hai Bà Trưng. Lượng nước trung bình Công ty dùng trong một năm xấp xỉ khoảng 700 m<sup>3</sup>.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng/ *Percentage and total volume of water recycled and reused.*

Không có.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/ *Compliance with the law on environmental protection:*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ *Number of times the company is fined for failing to comply with laws and regulations on environment.*



Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường nên chưa lần nào bị xử phạt vi phạm.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ *The total amount to be fined for failing to comply with laws and regulations on the environment.*

Không đồng.

#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động/ *Policies related to employees*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động/ *Number of employees, average wages of workers.*

Tính đến thời điểm 31/12/2016 Công ty có 160 người lao động với mức lương bình quân năm là: 10.300.000 đồng/người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/ *Laborpolicies to ensure health, safety and welfare of workers.*

Với mục tiêu bảo vệ an toàn cho người lao động tránh khỏi những ảnh hưởng của những yếu tố nguy hiểm có hại và tạo ra điều kiện làm việc thuận lợi nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm góp phần thúc đẩy quá trình phát triển của Công ty nên việc đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động là một chính sách kinh tế - xã hội của Công ty, là một phần quan trọng, là bộ phận không thể tách rời của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động/ *Training employees*

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên/ *The average number of training hours per year, according to the staff and classified staff.*

Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà không trực tiếp dạy nghề cho người lao động, nhưng đã hỗ trợ kinh phí để người lao động tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ nâng cao tay nghề tại các Trung tâm đào tạo.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp/ *The skills development and continuous learning program to support workers employment and career development.*

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, kỹ thuật, công nghệ và nền kinh tế tri thức cùng với công cuộc đổi mới sẽ tiếp tục thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế với tốc độ nhanh hơn, quy mô rộng lớn hơn và tính chất phức tạp, đa dạng hơn. Vì thế mục tiêu phát triển nguồn nhân lực có trình độ, kỹ năng là một trong những đột phá chiến lược của Công ty. Công ty luôn hỗ trợ, khuyến khích người lao động tham gia các khóa học đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng... trong các cuộc họp Ban Giám đốc Công ty luôn luôn phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức và huy động người lao động tham gia các hoạt động phát triển kỹ năng làm việc.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ *Report on responsibility for local community.*



Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng/ *The community investments and other community development activities, including financial assistance to community service.*

Trách nhiệm xã hội là một trong những ưu tiên hàng đầu của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà. Công ty đã hỗ trợ giá thuê đất cho 02 trường dạy học đang thuê địa điểm tại khu đất của Công ty. Ngoài ra còn các hoạt động như: ủng hộ 1 ngày lương để hỗ trợ đồng bào khó khăn; thiên tai bão lũ...

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ *Report and assessment of the Board of Management (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty/the Board of Management reports and assesses on the situation in all aspects of the Company)***

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau/*The Board of Management's reports and assessments shall include at least the following contents:*

#### *1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results*

#### **KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**

	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>So với năm 2015</b>
Doanh số	800 tỉ	841 tỉ = 105% KH	78,7%
Lợi nhuận	12 tỉ	0,18 tỉ = 1,5% KH	2,73%
Nộp ngân sách	15 tỉ	25 tỉ = 167% KH	178,5%

Do số tiền thuế đất năm 2016 nộp vào Ngân sách nhà nước tăng đột biến so với năm 2015, số tiền nộp năm 2015 là: 8.477.541.576 đồng, năm 2016 là: 21.393.703.055 đồng nên dẫn đến lợi nhuận giảm.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được/*The Company's achievements.*

Qua kết quả sản xuất kinh doanh 2016 xét thấy: Công ty vẫn đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh nhằm tối ưu hóa lợi nhuận, song năm 2016 tỉ trọng cơ cấu ngành nghề có sự thay đổi:

- + Mặt hàng gạo cung ứng xuất khẩu tăng 60,03% so với năm 2015;
- + Mặt hàng sản lát xuất khẩu giảm 35,8% so với năm 2015;
- + Doanh thu xây lắp giảm 47,01% so với năm 2015.

#### *2. Tình hình tài chính/ Financial Situation*

##### *a) Tình hình tài sản/ Assets*



Đơn vị tính: đồng

Vốn chủ sở hữu	215.000.000.000
Quỹ dự phòng tài chính	-
Quỹ đầu tư phát triển	6.540.673.978
Quỹ khen thưởng	304.306.037
Các khoản đầu tư ngắn hạn	167.815.000.000
Đầu tư liên doanh, liên kết	15.141.369.600
Chia cổ tức	-

b) Tình hình nợ phải trả/ *Liabilities*

Tt	Tình hình nợ phải trả	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>110.040.833.059</b>	<b>126.564.782.647</b>
1.	Vay và nợ ngắn hạn	57.836.087.668	75.948.648.457
2.	Phải trả người bán	19.185.958.409	21.645.990.668
3.	Người mua trả tiền trước	8.425.639.824	7.500.154.422
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	860.538.811	997.407.492
5.	Phải trả người lao động	517.320.000	2.697.353.000
6.	Chi phí phải trả	375.745.353	112.541.487
7.	Phải trả nội bộ	-	-
8.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-
9.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	3.328.119.790	54.180.000
10.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-
11.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	304.306.037	231.911.675
12.	Giao dịch mua bán tại trái phiếu Chính phủ	-	-
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>10.939.793.563</b>	<b>14.106.624.182</b>
1.	Phải trả dài hạn cho người bán	-	-
2.	Phải trả dài hạn nội bộ	-	-
3.	Phải trả dài hạn khác	100.000.000	-
4.	Vay và nợ dài hạn	-	-
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-
6.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện	10.792.413.243	13.959.243.862
9.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	-	-



3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ Improvements in organizational structure, policies, management.*

Trong năm 2016 Công ty hầu như vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức, và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội cổ đông và Ban lãnh đạo.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Development plans in the future*

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện năm 2017
1.	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215
2.	Sao lao động bình quân	Người	180
3.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	700
4.	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	20
5.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	20
6.	LN trước thuế TNDN	Tỷ đồng	9

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)/Explanation of the Board of Directors for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not absolutely approved).*

Khi lập và trình bày Báo cáo tài chính năm 2016, Ban Giám đốc đã cân nhắc và chưa thực hiện việc hạch toán, lập và trình bày báo cáo tài chính liên quan đến tiền thuê đất phải trả với tổng số tiền 12.919.394.126 đồng. Về khoản tiền thuê đất này, năm 2016 Công ty đã thực hiện chi trả số tiền hơn 10 tỷ đồng của các năm trước làm giảm số dư phải trả tiền thuê đất nhưng tại ngày 31/12/2016 vẫn còn 12.919.394.126 đồng. Số tiền truy thu và phạt chậm nộp của các năm trước là quá lớn, vượt quá khả năng của Công ty. Hiện tại Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng đề nghị giảm số tiền trên. Trong lúc chờ các ban ngành xem xét những kiến nghị của doanh nghiệp, Ban Giám đốc Công ty tạm thời chưa hạch toán và nộp số tiền trên.

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/ Assessment Report related to environmental and social responsibility of company.*

a. *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/Review concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions...).*

Không có.

b. *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/ Review concerning the problems of workers*



Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà luôn đặt các vấn đề đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động cũng như các chế độ cho người lao động lên hàng đầu, bởi vì để tạo ra được năng suất lao động, sản phẩm có chất lượng thì người lao động phải được đảm bảo về mọi mặt.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/ *Review concerning corporate responsibility towards the local community*

Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà đã thực hiện việc hỗ trợ giá thuê đất cho 02 trường học thuê địa điểm tại khu đất của Công ty. Ngoài ra tham gia tích cực vào các cuộc vận động, phong trào đền ơn đáp nghĩa; xóa đói giảm nghèo...

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/*Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies)***

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.*

Năm 2016, thị trường thu hẹp tri trệ; nền kinh tế tiếp tục quá trình tái cơ cấu trong năm nay và nhiều năm tiếp theo, nợ xấu gia tăng; doanh nghiệp lớn cũng bị phá sản... Bức tranh ảm đạm của nền kinh tế chưa có nhiều điểm sáng tiếp tục kéo dài sang năm nay. Nhận thức và đánh giá được tình hình, trong năm 2016 HĐQT và Giám đốc đã chủ động trong điều hành; chặt chẽ, sâu sát trong quản lý vì thế kết quả đạt được trong năm 2016 có ý nghĩa rất tích cực trong điều kiện kinh tế khó khăn.

- Về thực hiện các dự án do các yếu tố về thị trường, thủ tục, phía đối tác... nên tiến độ triển khai thực hiện chậm.

- Về quản lý vốn và tài sản trong SXKD đã phát huy được hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng kịp thời tốc độ tăng trưởng, bảo toàn vốn và tài sản, tình hình tài chính của Công ty được kiểm toán ghi nhận là trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán.

- Năm 2016 Công ty đã thực hiện tốt các vấn đề về lao động, tiền lương, bảo hiểm.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/Assessment of Board of Directors on Board of Management' performance.*

Với một năm kinh tế khó khăn mà Ban Giám đốc đã có những chuyển biến phù hợp trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD trong nền kinh tế thị trường, cũng như sự phối hợp nhịp nhàng, vừa hiệu quả, vừa tuân thủ giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.





**3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans, orientations of the Board of Directors.**

Năm 2017, Hội đồng quản trị sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2017 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.

**V. Quản trị công ty/Corporate governance**

**1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/Members and structure of the Board of Directors:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Cường	Chủ tịch HĐQT	28/7/1978	Đại diện ủy quyền: 3.289.500	15,3	
2	Phạm Văn Hải	P.Chủ tịch HĐQT	02/11/1978			
3	Phạm Đình Cường	Ủy viên	20/10/1961	Đại diện ủy quyền: 4.386.000 Cá nhân: 58.500	20,4 0,27	
4	Lê Văn Thành	Ủy Viên	11/5/1965	Đại diện ủy quyền: 3.289.500 Cá nhân: 1.000	15,3 0,005	
5	Huỳnh Sơn Trung	Ủy viên	03/6/1976			Miễn nhiệm ngày 25/01/2016
6	Nguyễn Hoàng Hải	Ủy Viên	17/08/1978	Đại diện ủy quyền: 5.152.000	23,96	Bổ Nhiệm ngày 25/01/2016



**- SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**\* Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đức Cường**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 28/7/1978  
Nơi sinh : Cổ Nhuế - Từ Liêm - Hà Nội  
Quốc tịch : Việt Nam  
Số CMND : 011948081  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 40, ngõ 285 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội.  
Chỗ ở hiện tại : Phòng E508 Chung cư 162A Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội.  
Số điện thoại : 043.9871554  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế Đối ngoại;  
Thạc sĩ Thương mại quốc tế.  
Quá trình công tác :  
- Từ 6/2000 – 12/2005: Chuyên viên Ban kinh tế Đối ngoại Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc;  
- Từ 1/2006 – 5/2009: Phó trưởng ban Kinh tế đối ngoại Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc;  
- Từ 6/2009 – 6/2010: Học Thạc Sĩ tại Vương Quốc Anh;  
- Từ 7/2010 – 4/2012: Phó trưởng ban Kinh tế đối ngoại Tổng Công ty Lương thực miền Bắc;  
- Từ 5/2012 – 4/2013: Chủ tịch HĐQT Công ty Phân phối bán lẻ VNF1;  
- Từ 5/2013 – Nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CPXD và Chế biến lương thực Vĩnh Hà;  
- Từ 10/2011 – 12/2016: Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản HCM Tổng Công ty lương thực Miền Bắc;  
- Từ 8/2012 – nay: Ủy viên BCH Đoàn TNCS HCM Khối doanh nghiệp Trung ương.  
Chức vụ hiện nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị



Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Bí thư Đoàn thanh niên CSHCM - Tổng Cty Lương thực Miền Bắc;  
Ủy viên BCH Đoàn TNCS HCM - Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao HĐQT

Lợi ích đối với Công ty : Không

Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp

Số cổ phần đại diện : 3.289.500 cp

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của công ty : 0 cp

**\* Phó Chủ tịch HĐQT - Ông Phạm Văn Hải**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 02/11/1978

Nơi sinh : Phú Yên

Số CMND : 025392332

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 129/7 Lũy Bán Bích, P.Tân Thới Hòa, Q.Tân Phú, Tp.HCM.

Chỗ ở hiện nay : 129/7 Lũy Bán Bích, P.Tân Thới Hòa, Q.Tân Phú, Tp.HCM.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác : - Từ 5/2000 – 9/2004: nhân viên kinh doanh Công ty Liên doanh Phú Mỹ Hưng  
- Từ 9/2004 – 9/2007: Trưởng phòng kinh doanh Công ty cổ phần Vạn Phát Hưng  
- Từ 9/2007 – nay: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Địa ốc ACB.

Chức vụ hiện nay : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CPXD và Chế biến LT Vĩnh Hà

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty cp Việt Long Sài Gòn.



Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Dịch vụ địa ốc ACB.

Thành viên HĐQT Công ty cp Đầu tư Tín Nghĩa Á Châu.

Tổng Giám đốc Cty cp Địa ốc ACB.

Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Hội đồng quản trị  
Lợi ích liên quan đối với công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người liên quan nắm giữ : 0 cp  
cổ phiếu của Công ty

**\* Ủy viên Hội đồng quản trị - Ông Phạm Đình Cường**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 20/10/1961  
Nơi sinh : Hoàn Kiếm - Hà Nội  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Số CMND : 010334139  
Địa chỉ thường trú : 169 Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Chỗ ở hiện tại : 277B Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội.  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế  
Quá trình công tác :  
- Từ 1979 - 1981: Chiến sĩ Trung đoàn 759 – Sư 301 – QK Thủ Đô.  
- Từ 1981 – 1987: Nhân viên văn phòng Bộ Lương thực.  
- Từ 1987 – 2000: Phó phòng kinh doanh Công ty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 2000 – 2006: Trưởng phòng kinh doanh Công ty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.  
- Từ 2006 – 12/2009: Phó GD Công ty CPXD &



	CBLT Vĩnh Hà.
	- Từ 2010 – 4/2013: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty CPXD & CBLT Vĩnh Hà.
	- Từ 5/2013 - nay: Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng và CBLT Vĩnh Hà.
Chức vụ hiện nay	: Ủy viên HĐQT Công ty; Giám đốc Công ty
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH FTC-Tungshing.
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Thù lao HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ cá nhân	: 58.500 cp
Số cổ phần đại diện	: 4.386.000 cp
Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: 0 cổ phần.
<b>* Ủy viên Hội đồng quản trị - Ông Lê Văn Thành</b>	
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 11/5/1965
Nơi sinh	: Bình Nghĩa - Bình Lục - Hà Nam
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Số CNMD	: 012538349
Địa chỉ thường trú	: Xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục, Hà Nam
Chỗ ở hiện nay	: P202 nhà D <sub>2</sub> C, TT Bộ Nông nghiệp và PTNT, phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Trình độ văn hóa	: 10/10
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	: - 5/1996 - 12/1998: Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty Hecny Transportation. - 01/1999 - 02/2001: Cán bộ phòng Kinh doanh Công ty Hecny Transportation.



- 3/2001 - 12/2002: Chuyên viên Công ty vận tải xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà.
- 01/2003 - 12/2006: Chuyên viên kế toán Công ty vận tải xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà.
- 01/2007 - 10/2010: Chuyên viên kế toán Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà.
- 11/2010 - 12/2011: Phó phòng Kế hoạch đầu tư Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà.
- 01/2012 - 12/2014: Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư kiêm Thư ký HĐQT Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà.
- 01/2015 - 3/2015: Trưởng phòng Tổ chức hành chính kiêm Thư ký HĐQT Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà.
- 4/2015 - nay: Ủy viên HĐQT Công ty; Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà.

Chức vụ hiện nay : Ủy viên HĐQT Công ty;  
Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Hội đồng quản trị

Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 1.000 cp

Số cổ phần đại diện : 3.289.5000 cp

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cp

**\* Ủy viên Hội đồng quản trị - Ông Huỳnh Sơn Trung**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 03/6/1976

Nơi sinh :

Số CMND : 024889424



Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : B606 Chung Cư V-Star, Gò Ô Môi, Q7, Tp HCM  
Chỗ ở hiện nay : B606 Chung Cư V-Star, Gò Ô Môi, Q7, Tp HCM  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế; Cử nhân Luật.  
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng và CBLT Vĩnh Hà.  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích : Thù lao Hội đồng quản trị  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Các khoản nợ đối với công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người liên quan nắm giữ : 0 cp  
cổ phiếu của Công ty

**\* Ủy viên Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Hoàng Hải**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 17/08/1978  
Nơi sinh : Hà Nội  
Số CMND : 011942746  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : A11-78 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng và CBLT Vĩnh Hà.  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích : Thù lao Hội đồng quản trị  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Các khoản nợ đối với công ty : Không



Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 5.152.000 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người liên quan nắm giữ : 0 cp  
cổ phiếu của Công ty

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*The committees of the Board of Director:*

Công ty CP Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không có tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors:*

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đức Cường	Chủ tịch HĐQT	9/9	100%		
2	Ông Phạm Văn Hải	Phó Chủ tịch HĐQT	7/9	77,8%	Đi công tác	
3	Ông Phạm Đình Cường	Ủy viên	9/9	100%		
4	Ông Lê Văn Thành	Ủy viên	9/9	100%		
5	Ông Huỳnh Sơn Trung	Ủy viên	1/9	11,11 %		Miễn nhiệm ngày 25/01/2016
6	Ông Nguyễn Hoàng Hải	Ủy Viên	8/9	88,9%		Bổ nhiệm ngày 25/01/2016

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định để đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Ban giám đốc điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các dự án đầu tư theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.





Hội đồng quản trị thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình, giám sát tốt việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đối với giám đốc, Ban điều hành Công ty. Hội đồng quản trị đã kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc, Ban điều hành; quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng; cụ thể:

- + Tổ chức họp xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2016;
- + Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị ra quyết định.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of independent members of the Board of Directors*. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/*Activities of the committees of the Board of Directors*:

- Những thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không có tiểu ban trực thuộc.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty/*List of members of the Board of Directors possessing certificates on corporate governance*.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày cấp
1	Nguyễn Đức Cường	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01/8/2013
2	Phạm Đình Cường	Giám đốc Công ty	01/8/2013

## 2. Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/*Members and structure of the Board of Supervisors*:



Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Ngọc Phú	Trưởng ban kiểm soát	01/4/1967	Miễn nhiệm 20/4/2016	
Vũ Diệu Thúy	Ủy viên	07/01/1981		
Võ Trung Hà	Ủy viên	15/11/1967	Miễn nhiệm 20/4/2016	
Hoàng Hùng	Trưởng ban kiểm soát	19/11/1977	Bổ nhiệm 20/4/2016	
Đỗ Thị Hồng Thủy	Ủy viên	26/07/1976	Bổ nhiệm 20/4/2016	

- SƠ YẾU LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

\* **Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Ngọc Phú**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 01/4/1967  
Nơi sinh : Đồng Nai  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Số CMND : 270706289  
Địa chỉ thường trú : Bến Cam, Phước Thiên, Nhơn Trạch, Đồng Nai  
Chỗ ở hiện nay : Bến Cam, Phước Thiên, Nhơn Trạch, Đồng Nai  
Quá trình công tác :  
- Từ 01/1990 – 1994: Phó phòng kế toán Ngân hàng TMCP Đồng Tháp;  
- Từ 10/1994 – 6/2008: Kế toán trưởng Cty TNHH Lâm Long;  
- Từ 7/2008 – nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Địa ốc ACB;  
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Ban Kiểm soát  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Trưởng Ban kiểm soát Công ty thẩm định giá địa ốc Á Châu;  
Trưởng Ban kiểm soát Công ty tư vấn đầu tư và chuyển tiền Việt Nam.  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không



Thù lao và các khoản lợi ích : Thù lao Ban Kiểm soát  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Ban Kiểm soát  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cp

**\* Ủy viên Ban kiểm soát - Ông Võ Trung Hà**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 15/11/1967  
Nơi sinh : Hà Bắc  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Số CMND : 023908301  
Địa chỉ thường trú : 290/8 Nơ Trang Long, P.12, quận Bình Thạnh, TpHCM  
Chỗ ở hiện nay : 290/8 Nơ Trang Long, P.12, quận Bình Thạnh, TpHCM  
Quá trình công tác : - Từ 1994 – 2009: Kế toán trưởng Công ty Điện tử điện lạnh Việt Nhật  
- Từ 2009 - nay: Phó phòng kế toán Công ty CP Địa ốc ACB  
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Ban Kiểm soát  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác :  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Ban Kiểm soát  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cp



**\* Ủy viên Ban Kiểm soát - Bà Vũ Diệu Thúy**

Giới tính : Nữ  
Ngày sinh : 07/01/1981  
Nơi sinh : Hà Nội  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Số CMND : 012182318  
Địa chỉ thường trú : SN 201 B6 khu tập thể Yên Ngưu, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội.  
Chỗ ở hiện nay : SN 201 B6 khu tập thể Yên Ngưu, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội.  
Quá trình công tác :  
- Từ 7/2000 – 3/2014: Kế toán viên tại Công ty lương thực Thanh Trì (nay là Trung tâm Kinh doanh Lương thực Thanh Trì).  
- Từ 4/2014 – nay: Phụ trách kế toán tại Trung tâm kinh doanh lương thực Thanh Trì.  
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Ban Kiểm soát  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Ban Kiểm soát  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cp

**\* Trưởng Ban Kiểm soát – Ông Hoàng Hùng**

Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 19/11/1977  
Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh



Số CMND : 023077942  
Địa chỉ thường trú : 4A Ngô Văn Năm, phường Bến Nghé, quận 1, TP.HCM  
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Ban Kiểm soát  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Ban Kiểm soát  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cp

**\* Ủy viên Ban Kiểm soát – Bà Đỗ Thị Hồng Thủy**

Giới tính : Nữ  
Ngày sinh : 26/07/1976  
Nơi sinh : Thái Bình  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Số CMND : 034176001822  
Địa chỉ thường trú : Số nhà 60-ngõ 156-đường Lê Trọng Tấn-phường Khương Mai-quận Thanh Xuân-Hà Nội  
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Ban Kiểm soát  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Ban Kiểm soát  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ cá nhân : 0 cp  
Số cổ phần đại diện : 0 cp  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cp



b) Hoạt động của Ban kiểm soát/*Activities of the Board of Supervisors:*

Ban kiểm soát có 03 thành viên, các thành viên đã thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Đại diện Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015.

Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016 của Công ty.

Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị cũng như thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng giám đốc điều hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/*Transactions, remunerations and interests of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors*

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Lương: Công ty thực hiện theo quy chế trả lương đăng ký tại Sở LĐ-TB-XH Hà Nội đã được thực hiện trong những năm qua.

- Thù lao và các khoản lợi ích: Công ty thực hiện theo Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Thù lao HĐQT, BKS:

STT	Nội dung	Họ và tên	Số tiền thù lao/năm
I	Thù lao HĐQT	Nguyễn Đức Cường	60.000.000đ
		Phạm Văn Hải	60.000.000đ
		Phạm Đình Cường	60.000.000đ
		Huỳnh Sơn Trung	5.000.000đ
		Lê Văn Thành	60.000.000đ
		Nguyễn Hoàng Hải	55.000.000đ
II	Thù lao BKS	Nguyễn Ngọc Phú	12.000.000đ
		Võ Trung Hà	12.000.000đ
		Vũ Diệu Thúy	36.000.000đ
		Hoàng Hùng	24.000.000đ
		Đỗ Thị Hồng Thủy	24.000.000đ



b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/ *Transactions of internal shareholders:*

Năm 2016, Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không có giao dịch nào.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/ *Contracts or transactions with internal shareholders:*

Năm 2016, Cổ đông nội bộ Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không có giao dịch nào với công ty.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ *Implementation of regulations on corporate governance:*

Năm 2016, Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

**VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements***

*1. Ý kiến kiểm toán/Auditor's opinions:*

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

*Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:*

Tại ngày 31/12/2016, chi phí tiền thuê đất và phạt chậm nộp công ty chưa ghi nhận là 12.919.394.126 đồng (tại ngày 31/12/2015 là 20.757.747.755 đồng). Nếu ghi nhận theo chuẩn mực kế toán Việt Nam thì chi phí quản lý tăng lên và lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2016 sẽ giảm đi giá trị là 12.919.394.126 đồng.

*2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/Audited financial statements:*

Công ty đã đăng tải Báo cáo tài chính được kiểm toán lên trang web của Công ty, tại địa chỉ: <http://www.vinhha.com.vn>

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC**

**Phạm Đình Cường**

